

Bản án số: **184/2021/ HS-ST**
Ngày: 07/06/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thảo.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu
Ông Nguyễn Tiến Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 06 năm 2021 tại Toà án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 05 năm 2021 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 05 năm
2021 đối với các bị cáo:

NG T D, sinh ngày 02/03/1990 tại Hà Nội; HKTT: Số 52 ngách 459/82 Bạch
Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề Nghiệp: lao
động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Nhượng và bà Nguyễn Kim Dung;
Vợ Vũ Ngọc Bình có 01 con (Sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ
bản số 94 lập ngày 01/03/2021 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Bị
cáo đầu thú ngày 24/02/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an
thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

TRẦN Đ T, sinh ngày 11/11/1994 tại Hà Nội; HKTT: Số 20 ngách 19 ngõ
Trại Găng, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề
Nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn
giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thù và bà Nguyễn Thị Bảy;
tiền án, tiền sự: Ngày 21/11/2019, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 11
tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Danh chỉ bản số 91 lập ngày
01/03/2021 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Bị cáo đầu thú ngày
24/02/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà
Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn Việt, Sinh năm: 1996; Trú tại: nhà 7 Q6 ngõ 118
Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Vắng mặt.

Bà Đặng Thị Minh Ngọc, Sinh năm: 1970; trú tại: Số 4 ngõ 93 phố 8/3,
Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

Ông Nguyễn Tuấn Hải, Sinh năm: 1971; HKTT: số 7 nhà Q6 ngõ 118

Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Vắng mặt.

Chị Vũ Thị Ngân, Sinh năm: 1999; trú tại: Khu tập thể xây dựng, phố Lê Thanh Nghị, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 28/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Đống Đa tiếp nhận đơn tố giác của anh Nguyễn Tuấn Việt (Sinh năm: 1996; HKTT: số 7 nhà Q6 ngõ 118 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội) về việc bị trộm cắp 01 chiếc điện thoại Xiaomi Mix 2 tại khu vực trước cửa số 5 Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội vào rạng sáng ngày 27/9/2020.

Quá trình điều tra xác định:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, Ng T D điều khiển xe đạp điện chở Trần Đ T đi trên phố Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội, hướng từ ngã 6 Ô Chợ Dừa đến Cát Linh. Khi đi đến khu vực đầu phố Hồ Giám, P. Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội, Dũng và Trung phát hiện anh Nguyễn Tuấn Việt đang ngồi ngủ gục tại trước số nhà 5 Hồ Giám nên đã dừng xe mục đích trộm cắp tài sản của anh Việt. Dũng ngồi trên xe đứng đầu phố Hồ Giám cảnh giới còn Trung đi bộ đến vị trí anh Việt ngồi thì thấy anh Việt ngủ không biết gì, lúc này, Trung thấy anh Việt đang cầm trên tay 01 chiếc điện thoại XiaoMi Mix 2 nên đã dùng tay phải lấy chiếc điện thoại rồi đi quay lại vị trí Dũng đứng chờ. Sau đó, Trung chở Dũng đi về nhà Trung tại số 20 ngách 19 ngõ Trại Găng, P. Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội rồi cả hai kiểm tra điện thoại thì thấy chiếc điện thoại có mặt khóa màn hình nên Trung đã rút chiếc sim của điện thoại ra ngoài thì Dũng đã lấy chiếc sim này. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, Dũng và Trung thống nhất mang bán chiếc điện thoại để lấy tiền tiêu xài nên Trung đã mang chiếc điện thoại đi bán cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 900.000 đồng tại khu vực trước cổng trường THCS Đoàn Kết số 27 Chùa Vua, P. Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau đó, Trung về chia cho Dũng số tiền 450.000 đồng.

Đến khoảng vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, Dũng đã lấy chiếc sim điện thoại lúc trước lấy được lắp vào máy điện thoại của mình rồi giả danh anh Việt nhắn tin đến số điện thoại lưu trong danh bạ sim là “BO” là số điện thoại của ông Nguyễn Tuấn Hải (Sinh năm: 1971; HKTT: số 7 nhà Q6 ngõ 118 Nguyễn An Ninh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội – là bố đẻ của anh Việt) hỏi vay tổng số tiền 1.000.000 đồng (02 lần, mỗi lần 500.000 đồng) và nói lý do bị tai nạn cần tiền để sửa xe, trả cho người bị tai nạn và yêu cầu tiền vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035723901013 mang tên Ng T D. Sau đó, Dũng tiếp tục nhắn tin vào tài khoản zalo của chị Vũ Thị Ngân (Sinh năm: 1999; trú tại: Khu tập thể xây dựng, phố Lê Thanh Nghị, Hà Nội – là bạn của anh Việt) giả danh anh Việt hỏi vay số tiền 800.000 đồng. Anh Hải và chị Ngân tin tưởng nên đã chuyển tiền đến tài khoản 19035723901013 ngân hàng Techcombank theo yêu cầu của Dũng.

Ngày 24/02/2021, Ng T D và Trần Đ T đã đến Công an quận Đống Đa xin đầu thú.

Cơ quan công an thu giữ của Ng T D 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ 16Gb và 01 ốp điện thoại màu đen có chữ OPPO. Tại cơ quan điều tra, Ng T D và Trần Đ T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Dũng khai việc Dũng sử dụng sim điện thoại để chiếm đoạt tổng số tiền 1.800.000 đồng của ông Hải và chị Ngân thì Trung không biết và không tham gia.

Ngoài ra, Ng T D khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2021 Dũng ăn tại quán bún đậu số 151 Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện thấy có 01 chiếc điện thoại nhãn OPPO A3S màu đỏ có lắp ốp lưng màu đen của bà Đặng Thị Minh Ngọc (Sinh năm: 1970; Trú tại: Số 4 ngõ 93 phố 8/3, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội – chủ quán ăn) đang để trên mặt bàn tại quán, Dũng quan sát thấy bà Ngọc đi vào trong lấy đồ ăn nên đã tiến lại gần chiếc bàn và lấy chiếc điện thoại trên rồi bỏ đi. Sau đó, Dũng sử dụng chiếc điện thoại trên. Hiện chiếc điện thoại đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 422/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản – UBND quận Đống Đa kết luận:

- 01 chiếc điện thoại Xiaomi Mix 2 màu đen định giá: 2.950.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số 64/KL-HĐĐGTS ngày 03/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản – UBND quận Đống Đa kết luận:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng, đã thu hồi định giá: 2.175.000 đồng.

- 01 chiếc ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen mặt sau có dòng chữ OPPO, đã qua sử dụng: 10.000 đồng.

Đối với hành vi chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng của ông Nguyễn Tuấn Hải và số tiền 800.000 đồng của chị Vũ Thị Ngân, do hành vi có mức độ nên ngày 26/3/2021, Cơ quan Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ng T D về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác” theo quy định tại Nghị định 167/2013 của Chính phủ.

Đối với chiếc sim điện thoại trộm cắp được của anh Việt, Dũng khai sau khi sử dụng đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về mặt dân sự của vụ án: anh Nguyễn Tuấn Việt yêu cầu được bồi thường số tiền 2.950.000 đồng. Ông Nguyễn Tuấn Hải yêu cầu được bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; chị Vũ Thị Ngân yêu cầu được bồi thường số tiền 800.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ cùng ốp lưng điện thoại đã được thu hồi và trao trả cho bà Đặng Thị Minh Ngọc. Bà Ngọc đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 07/05/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa truy tố Ng T D và Trần Đ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ:

khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ng T D từ 12 đến 16 tháng tù; Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đ T từ 12 đến 16 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Buộc các bị cáo phải bồi thường cho các bị hại; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự... có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, tại khu vực trước số nhà 5 Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội, Ng T D và Trần Đ T có hành vi Trộm cắp tài sản (01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Mix 2 trị giá 2.950.000 đồng) của anh Nguyễn Tuấn Việt (Sinh năm: 1996; Trú tại: nhà 7 Q6 ngõ 118 Nguyễn An Ninh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội).

Ngoài ra, khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2021, tại số 151 Hồng Mai, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Ng T D có hành vi Trộm cắp tài sản (01 chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ có lắp ốp lưng màu đen trị giá 2.185.000 đồng) của bà Đặng Thị Minh Ngọc (Sinh năm: 1970; trú tại: Số 4 ngõ 93 phố 8/3, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy, cần phải ra một bản án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Đối với bị cáo Ng T D:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo chưa bồi thường tài sản cho bị hại.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Đối với bị cáo Trần Đ T:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần này xác định là tái phạm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo chưa bồi thường tài sản cho bị hại.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Đây là vụ án có đồng phạm thuộc loại giản đơn. Các bị cáo nảy sinh phạm tội cùng nhau; Dừng cảnh giới, Trung thực hiện hành vi trộm cắp; Nhân thân các bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt. Vì vậy, các bị cáo chịu hình phạt ngang nhau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về những vấn đề khác: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về dân sự:

Đối với chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ cùng ốp lưng điện thoại đã được thu hồi và trao trả cho bà Đặng Thị Minh Ngọc. Bà Ngọc đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xét.

Xét: Anh Nguyễn Tuấn Việt yêu cầu được bồi thường số tiền 2.950.000 đồng là hoàn toàn chính đáng. Đây là số tiền trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Mix 2 mà các bị cáo đã trộm cắp của anh Việt, hiện không thu hồi được. Vì vậy: Buộc Ng T D và Trần Đ T phải bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn Việt số tiền 2.950.000 đồng.

Xét: Ông Nguyễn Tuấn Hải yêu cầu được bồi thường số tiền 1.000.000 đồng; chị Vũ Thị Ngân yêu cầu được bồi thường số tiền 800.000 đồng là hoàn toàn chính đáng. Số tiền này đều đã được chuyển vào tài khoản của Ng T D, do Ng T D đã có hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác”. Vì vậy: Buộc Ng T D phải bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Hải số tiền 1.000.000 đồng; Buộc Ng T D phải bồi thường cho chị Vũ Thị Ngân số tiền 800.000 đồng;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ng T D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đ T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Từ lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Tiến Dũng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ng T D 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/02/2021.

Tuyên bố: Trần Đ T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Đ T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/02/2021.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc Ng T D và Trần Đ T phải bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn Việt số tiền 2.950.000 đồng (*Hai triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Buộc Ng T D phải bồi thường cho chị Vũ Thị Ngân số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

Buộc Ng T D phải bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn Hải số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Ng T D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đ T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- THADS quận Đống Đa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phương Thảo